

Số: 3002/LĐTBXH-VP

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2010

V/v trả lời kiến nghị cử tri kỳ họp thứ 7  
lĩnh vực việc làm và xuất khẩu lao động

Kính gửi: Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Trả lời Công văn số 192/BDN ngày 6 tháng 7 năm 2010 của Ban Dân nguyện về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XII, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin báo cáo như sau:

**1. Quy định Bảo hiểm thất nghiệp mới ra đời còn nhiều vướng mắc, có những cán bộ, công chức, viên chức làm việc gần tới độ tuổi nghỉ hưu hay cán bộ không chuyên trách với mức lương thấp như hiện nay cũng phải đóng bảo hiểm thất nghiệp. Đề nghị có văn bản hướng dẫn thi hành, quy định cụ thể độ tuổi đóng bảo hiểm thất nghiệp và mức hỗ trợ đóng bảo hiểm thất nghiệp cho đối tượng là cán bộ không chuyên trách (Cử tri các tỉnh, thành phố Hà Nội, Quảng Nam, Hà Giang - KN số 74):**

Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 127/2008/NĐ-CP ngày 12/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm thất nghiệp quy định: "Người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo khoản 3 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội là công dân Việt Nam giao kết các loại hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc sau đây với người sử dụng lao động quy định tại Điều 3 Nghị định này: a) Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ mười hai tháng đến ba mươi sáu tháng; b) Hợp đồng lao động không xác định thời hạn; c) Hợp đồng làm việc xác định thời hạn từ đủ mười hai tháng đến ba mươi sáu tháng; d) Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn, kể cả những người được tuyển dụng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp của nhà nước trước ngày Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp nhà nước.

Như vậy, căn cứ vào những quy định trên đây, cán bộ không chuyên trách cấp xã không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

Về kiến nghị của cử tri hỗ trợ cho người đóng bảo hiểm thất nghiệp: tại khoản 3, Điều 102 Luật Bảo hiểm xã hội đã quy định rõ chính sách hỗ trợ của nhà nước cho đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp: "Hàng tháng, Nhà nước hỗ trợ từ ngân sách bằng 1% quỹ tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp của những người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp và mỗi năm chuyển một lần".

Bảo hiểm thất nghiệp là một loại hình bảo hiểm xã hội. Theo Luật Bảo hiểm xã hội thì bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thất nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội. Mặt khác các chế độ bảo hiểm xã hội phải quán triệt nguyên tắc "Mức hưởng bảo hiểm xã hội được tính trên cơ sở mức đóng, thời gian đóng bảo hiểm xã hội và có chia sẻ giữa những người tham gia bảo hiểm xã hội". Vì vậy, không thể quy định cụ thể độ tuổi đóng bảo hiểm thất nghiệp như kiến nghị của cử tri được.

**2. Đề nghị xây dựng trung tâm thông tin, dự báo và giới thiệu việc làm vùng Đồng bằng sông Cửu Long tại An Giang hoặc Cần Thơ:** làm cơ sở cho việc định hướng đào tạo nghề của các trung tâm, cơ sở đào tạo và dạy nghề các tỉnh, thành; là cơ sở giao dịch giữa các đối tác (các trung tâm giáo dục, đào tạo, dạy nghề với các doanh nghiệp, các cơ sở sử dụng lao động). Hình thành trung tâm dạy nghề kỹ thuật cao tại Cần Thơ và dạy nghề chuyên sâu tại các tỉnh còn lại về lĩnh vực chế biến nông, lâm, thủy sản, cơ khí phục vụ sản xuất nông nghiệp, vật liệu xây dựng (*Cử tri tỉnh An Giang - KN số 78*).

Thực hiện Thông báo số 238/TB-VPCP ngày 05 tháng 08 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải tại Hội nghị giao ban Ban chỉ đạo điều phối, phát triển Vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, lựa chọn thành phố Cần Thơ làm làm địa điểm xây dựng Trung tâm giới thiệu việc làm Vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đồng thời Bộ cũng đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan hướng dẫn Sở Lao động-Thương binh và Xã hội Thành phố Cần Thơ lập dự án để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Hiện nay, dự án Trung tâm giới thiệu việc làm Vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long đã được phê duyệt và đang chuẩn bị triển khai thi công. Trung tâm này có đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 19/2005/NĐ-CP, trong đó tập trung vào việc tư vấn, giới thiệu việc làm, thu thập và phân tích thông tin thị trường lao động, thực hiện nhiệm vụ sự nghiệp về Bảo hiểm thất nghiệp. Ngoài ra, với vị trí thuộc Vùng kinh tế trọng điểm, Trung tâm giới thiệu việc làm thành phố Cần Thơ được đầu tư xây dựng và trang bị với thiết bị hiện đại, sau khi đưa vào hoạt động sẽ có nhiệm vụ kết nối với Trung tâm quốc gia dự báo và thông tin thị trường lao động trực thuộc Cục Việc làm Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và toàn bộ các Trung tâm giới thiệu việc làm vùng đồng bằng sông Cửu Long góp phần hình thành mạng lưới thông tin thị trường lao động chung của Việt Nam.

**3. Cử tri phản ánh sinh viên các trường cao đẳng, đại học sau khi tốt nghiệp ra trường tìm việc làm rất khó khăn, phần lớn là do tiêu chuẩn tuyển dụng của các đơn vị tuyển dụng lao động quá cao. Chặng hạn tiêu**



chuẩn được tuyển dụng phải có thời gian tham gia công việc đang tuyển dụng là 3 năm hoặc 4 năm trở lên. Các sinh viên mới ra trường không đủ tiêu chuẩn này dẫn đến tỷ lệ sinh viên ra trường thất nghiệp ngày càng nhiều. Cử tri đề nghị các bộ, ngành hữu quan sớm có giải pháp khắc phục tình trạng bất cập này (Cử tri tỉnh Ninh Thuận - KN số 108):

Theo kết quả Điều tra lao động và việc làm của Tổng cục Thống kê năm 2009, lực lượng thanh niên (15-29 tuổi) của cả nước là 22,399 triệu người (chiếm 26% dân số), trong đó nhóm tuổi 20-29 tuổi là 14,324 triệu người và số thanh niên tốt nghiệp đại học, cao đẳng chiếm khoảng 4,73% lực lượng thanh niên. Thanh niên Việt Nam, đặc biệt là sinh viên với những phẩm chất năng động, sáng tạo, nhiệt tình của tuổi trẻ, tinh thần ham học hỏi và khả năng tiếp thu nhanh những cái mới, nhất là các lĩnh vực khoa học, công nghệ mới, là lực lượng xung kích có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển của đất nước.

Tuy nhiên, hiện nay, có một thực tế là phần đông sinh viên ra trường gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm. Nguyên nhân của tình trạng trên xuất phát từ nhiều khía cạnh, cả chủ quan và khách quan như: chất lượng đào tạo còn nhiều hạn chế; cơ cấu ngành nghề đào tạo chưa thực sự gắn với nhu cầu của thị trường; việc tăng quy mô trường lớp không gắn với tăng quy mô, chất lượng cơ sở hạ tầng, đội ngũ giảng viên; công tác dự báo thông tin thị trường lao động còn thiếu và yếu; hầu như chưa có việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông; các chính sách ưu đãi đối với thanh niên làm việc ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa (lương, phụ cấp...) chưa thực sự hấp dẫn, do đó, một bộ phận lớn sinh viên sau khi tốt nghiệp không trở về địa phương, gây sức ép về việc làm ở khu vực thành thị, tiềm ẩn các nguy cơ tiêu cực xã hội đối với thanh niên. Ngoài ra, sự năng động, chủ động trong tìm và tạo việc làm của lao động thanh niên còn thấp; tâm lý chọn ngành nghề đào tạo của thanh niên còn chưa sát thực tế, thích có bằng cấp hơn là làm chủ các kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp mà thị trường lao động đang có nhu cầu. Một bộ phận thanh niên trẻ sau khi ra trường còn trông chờ và ỷ lại vào gia đình trong việc tìm việc làm, tâm lý muốn làm cơ quan nhà nước cho ổn định, tâm lý muốn nhàn hạ, chưa chủ động tự tạo việc làm. Mặt khác, do áp lực của nền kinh tế thị trường và nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh nền kinh tế nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng, các doanh nghiệp thường tuyển dụng lao động với yêu cầu ngày càng cao về trình độ chuyên môn kỹ thuật, tay nghề và đặc biệt là kinh nghiệm (yếu tố đa phần thanh niên thường thiếu) trong khi hệ thống giáo dục - đào tạo chưa thực sự đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp làm cho tình trạng thất nghiệp của thanh niên nói chung, sinh viên nói riêng vẫn là một vấn đề nan giải.

Giải quyết việc làm cho thanh niên nói chung, sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường nói riêng là trách nhiệm của nhiều cấp, nhiều ngành. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cùng các ngành, các cấp đang và sẽ tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ yếu sau:



- **Nâng cao chất lượng đào tạo** cả về trình độ học vấn và trình độ chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng tay nghề; gắn giáo dục đào tạo với việc làm, với nhu cầu của thị trường. Tăng thời lượng thực hành trong chương trình đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng, kinh nghiệm thực hành trong công việc. Bên cạnh đó, cần rèn luyện, nâng cao hiểu biết về pháp luật, kiến thức xã hội, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, đồng thời nâng cao thể lực, sức bền cho lao động Việt Nam, góp phần đảm bảo cung cấp đội ngũ lao động có chất lượng cả về thể lực và trí lực, đáp ứng yêu cầu của nền sản xuất công nghiệp hiện đại.

- **Đẩy mạnh dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn:** Hiện nay, Trung tâm Quốc gia dự báo và thông tin thị trường lao động thuộc Cục Việc làm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang xây dựng các mô hình dự báo ngắn hạn và dài hạn thị trường lao động, phục vụ cho mọi đối tượng có nhu cầu; tăng cường gắn kết giữa các cơ sở đào tạo, cơ sở dạy nghề với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, gắn đào tạo với nhu cầu xã hội; thực hiện giảng dạy, truyền nghề trực tiếp tại doanh nghiệp, làng nghề.

- **Nâng cao năng lực của hệ thống Trung tâm giới thiệu việc làm công** trong tư vấn, giới thiệu việc làm và định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên (thông qua Chương trình mục tiêu Quốc gia về việc làm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã hoàn thành đầu tư nâng cao năng lực cho 40 Trung tâm giới thiệu việc làm để tổ chức sản giao dịch việc làm và thu thập, xử lý thông tin thị trường lao động); phối hợp hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của các Trung tâm với các cơ sở đào tạo, đặc biệt là các trường cao đẳng, đại học; đa dạng hoá các hoạt động giao dịch việc làm, trong đó tổ chức sản giao dịch việc làm với tần suất ít nhất 1 lần/tháng (hiện cả nước có gần 40 địa phương đã tổ chức sản giao dịch việc làm định kỳ, thường xuyên tại các Trung tâm giới thiệu việc làm thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội).

- **Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo, tạo việc làm và xuất khẩu lao động** đã ban hành. Xây dựng và hoàn thiện chính sách thu hút lao động, chú trọng các chính sách thu hút đối với thanh niên có trình độ cao, chính sách thu hút học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp đến làm việc ở miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- **Nghiên cứu xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án** hỗ trợ, khuyến khích thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa (chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng các vùng hải đảo, các vùng xa, ...).

- **Phối hợp triển khai đề án "Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008-2015"** trong đó đặc biệt chú ý đến các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm, vay vốn tín dụng ưu đãi để thanh niên học nghề, tạo việc làm và đề xuất khẩu lao động, đẩy mạnh và nâng cao năng lực các hoạt động về thông tin, tư vấn, hướng nghiệp giúp thanh niên lựa chọn và quyết định học nghề, lập nghiệp, tham gia thị trường lao động; đầu tư nâng cấp các cơ sở đào tạo, các trung tâm giới thiệu việc làm của thanh niên; bồi dưỡng, tôn

vinh, khen thưởng những thanh niên giỏi trong học nghề, lập thân, lập nghiệp và những doanh nghiệp thu hút được nhiều lao động thanh niên.

- **Nâng cao nhận thức của thanh niên về dạy nghề, lập nghiệp** thông qua việc tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong thanh niên với sự tham gia tích cực của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các địa phương.

**4. Đề nghị Bộ phân công doanh nghiệp có uy tín để giúp đỡ các huyện nghèo của Lai Châu đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động được thực thi, hiệu quả thiết thực với địa phương (Cử tri tỉnh Lai Châu - KN số 89):**

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội luôn quan tâm đến việc hỗ trợ các tỉnh khó khăn đẩy mạnh XKLD, góp phần xoá đói giảm nghèo cho người lao động và hỗ trợ phát triển kinh tế tại địa phương.

Đối với chương trình đưa lao động sang làm việc tại Hàn Quốc do Bộ chủ trì, trong các năm từ 2009 trở về trước, khi phía Hàn Quốc đồng ý đề ta phân bổ chỉ tiêu, Bộ luôn ưu tiên phân bổ chỉ tiêu cho các tỉnh miền núi, trong đó có Lai Châu.

Đối với các thị trường khác do doanh nghiệp XKLD thực hiện, Bộ đã khuyến khích các doanh nghiệp đánh các thị trường phù hợp để tuyển lao động các tỉnh miền núi. Từ năm 2007 đến nay, Cục Quản lý lao động ngoài nước đã giới thiệu 13 doanh nghiệp về Lai Châu tuyển chọn lao động. Tuy nhiên, do chất lượng lao động trong tỉnh không cao, nên số lượng lao động được tuyển chọn đi làm việc ở nước ngoài chưa nhiều.

Từ cuối năm 2009 đến nay, thực hiện Quyết định số 71/2009/QĐ - TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án Hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh XKLD góp phần giảm nghèo bền vững giai đoạn 2009 - 2020, Bộ đã giới thiệu 04 doanh nghiệp về Lai Châu tuyển chọn lao động tại 5 huyện nghèo của tỉnh là Sin Hồ, Mường Tè, Phong Thổ, Tân Uyên và Than Uyên. Hiện nay các doanh nghiệp đang phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh và các huyện để tuyển chọn lao động đưa về đào tạo và thực hiện các chính sách hỗ trợ theo quy định tại Quyết định. Dự kiến trong nửa đầu tháng 9 năm 2010, Bộ sẽ chỉ đạo Cục Quản lý lao động ngoài nước tổ chức Hội nghị tại tỉnh Lai Châu để đẩy mạnh triển khai tuyển chọn lao động theo Quyết định số 71.

**5. Kiến nghị cần quy định chặt chẽ trách nhiệm của các doanh nghiệp xuất khẩu lao động sau khi đưa lao động ra nước ngoài bảo đảm phải có việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, tránh tình trạng người lao động ra nước ngoài trong thời gian gần đây phải quay về nước do nơi làm việc thu hẹp sản xuất, cắt giảm nhân công,... gây ra khó khăn cho người lao động vì phần lớn là những người nghèo (Cử tri tỉnh Lạng Sơn - KN số 90):**

Theo quy định của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (doanh nghiệp xuất khẩu lao động) có nghĩa vụ phải ký kết hợp đồng với bên nhận lao động ở nước ngoài phù hợp với pháp luật nước sở



tại, pháp luật nước ta và các quy định của ta về các điều kiện hợp đồng; tổ chức quản lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động trong toàn bộ thời gian người lao động làm việc ở nước ngoài. Các doanh nghiệp xuất khẩu lao động có trách nhiệm phải tìm hiểu kỹ về đối tác, nhà máy tiếp nhận lao động, điều kiện làm việc, sinh hoạt của người lao động,... đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Khi đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, doanh nghiệp phải có nghĩa vụ quản lý, theo dõi để kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh với người lao động.

Tuy nhiên, do tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới thời gian vừa qua, kinh tế các nước nhận lao động đã bị ảnh hưởng xấu, nhiều xí nghiệp, nhà máy có sử dụng lao động Việt Nam đã bị phá sản hoặc thu hẹp sản xuất, dẫn đến nhiều lao động (bao gồm cả lao động bản địa và lao động nước ngoài, trong đó có lao động Việt Nam) đã bị thiếu việc làm, bị mất việc làm, một bộ phận lao động phải về nước trước thời hạn hợp đồng.

Trước tình hình trên, nhằm giảm thiểu rủi ro cho người lao động, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo Cục Quản lý lao động ngoài nước, các Ban Quản lý lao động ở nước ngoài, các doanh nghiệp xuất khẩu lao động rà soát, kiểm tra tình hình của tất cả lao động đang làm việc ở nước ngoài do doanh nghiệp mình đưa đi, phát hiện những khó khăn, vướng mắc để kịp thời giải quyết, nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

Đối với những lao động bị về nước trước hạn do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế thế giới, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg ngày 23/02/2009 quy định những giải pháp hỗ trợ, nhằm giảm thiểu thiệt hại cho người lao động.

Hiện nay, tình hình thị trường lao động quốc tế đã ổn định trở lại. Hiện tượng lao động phải về nước trước thời hạn không còn xảy ra như trước đây. Tuy nhiên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội vẫn chỉ đạo các doanh nghiệp phải thẩm tra kỹ các hợp đồng và các điều kiện đối với người lao động, đặc biệt là tính ổn định của công việc trước khi đưa lao động đi.

**6. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan về việc tổ chức thị trường xuất khẩu lao động trong thời kỳ suy thoái kinh tế, rà soát, chấn chỉnh lại các doanh nghiệp xuất khẩu lao động, xử lý các cá nhân, tổ chức vi phạm về lĩnh vực này (Cử tri tỉnh Nghệ An - KN số 91):**

Từ giữa năm 2008, cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới đã tác động tiêu cực đến hoạt động xuất khẩu lao động. Nền kinh tế của các nước nhận lao động Việt Nam đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc khủng hoảng, nhu cầu lao động giảm đi rõ rệt, một bộ phận lao động mất việc làm. Nhiều nước đã phải áp dụng chính sách bảo hộ lao động trong nước, thực hiện các biện pháp hạn chế nhân lao động nước ngoài, thậm chí đã có một số nước tạm dừng tiếp nhận lao động nước ngoài trong một số lĩnh vực cụ thể. Vì vậy công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài thời gian này gặp rất nhiều khó khăn: Nhu cầu nhận lao động

mới giảm rõ rệt; đồng thời nhiều lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài không có giờ làm thêm, một bộ phận thiếu việc làm, thu nhập giảm nhiều so với thời kỳ trước, đã có một số lượng lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài phải về nước trước thời hạn vì bị mất việc làm do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp nhằm ổn định thị trường xuất khẩu lao động, tiếp tục đưa lao động mới đi những thị trường có tính ổn định cao, những ngành nghề ít bị ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế; tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để đẩy mạnh đưa lao động đi khi nhu cầu lao động thế giới tăng lên. Đồng thời, cũng tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền lợi cho người lao động làm việc ở nước ngoài trong điều kiện không thuận lợi như trước.

Bên cạnh đó, Bộ cũng đã tiến hành rà soát lại toàn bộ các điều kiện của các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ thông qua quá trình thực hiện việc cấp đổi giấy phép hoạt động dịch vụ cho các doanh nghiệp. Vì vậy, các doanh nghiệp khi được cấp đổi giấy phép đã được tăng cường năng lực về vốn, về bộ máy hoạt động và cán bộ làm nhiệm vụ xuất khẩu lao động. Công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động và xử lý vi phạm của các doanh nghiệp được tiến hành thường xuyên và nghiêm túc. Đồng thời, thông qua việc chỉ đạo xử lý đơn thư, khiếu nại của người lao động, Bộ cũng đã kết hợp rà soát, kiểm tra để chấn chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Qua đó, cũng đã phát hiện những vi phạm của các doanh nghiệp để xử lý theo quy định của pháp luật. Qua thanh tra, kiểm tra, từ năm 2007 đến nay, Bộ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 191 lượt doanh nghiệp. Bên cạnh công tác quản lý hoạt động của các doanh nghiệp xuất khẩu lao động, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cũng đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan bảo vệ pháp luật thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật ở ngoài xã hội. Bộ đã cung cấp nhiều thông tin làm cơ sở để các cơ quan bảo vệ pháp luật điều tra và xử lý nhiều tổ chức, cá nhân không có chức năng xuất khẩu lao động nhưng cố tình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài bất hợp pháp, đã phát hiện và thu hồi, trả lại tiền cho nhiều người lao động, đưa ra truy tố hình sự một số vụ án liên quan đến xuất khẩu lao động.

**7. Đề nghị Bộ tiếp tục rà soát, đánh giá, sắp xếp lại doanh nghiệp xuất khẩu lao động để xem xét, lựa chọn giới thiệu cho các tỉnh những doanh nghiệp có đủ năng lực thực hiện ký hợp đồng về xuất khẩu lao động trực tiếp với đối tác nước ngoài, có trách nhiệm với người lao động trong suốt quá trình lao động ở nước ngoài, gắn bó trực tiếp, lâu dài với địa phương trong xuất khẩu lao động, có chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại các tỉnh để thực hiện tốt công tác xuất khẩu lao động một cách ổn định, có hiệu quả (Cử tri tỉnh Phú Thọ - KN số 92):**

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xuất khẩu lao động, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thường xuyên thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh hoạt



động và xử lý vi phạm của các doanh nghiệp để đảm bảo các doanh nghiệp hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Khi doanh nghiệp về tuyển chọn lao động tại địa phương, Bộ đã chỉ đạo Cục Quản lý lao động ngoài nước xem xét kỹ các điều kiện hợp đồng để cho phép đăng ký và triển khai. Khi đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, các doanh nghiệp đều phải tổ chức quản lý, theo dõi để kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh với người lao động. Khi tuyển chọn lao động tại địa phương, doanh nghiệp phải báo cáo địa phương, phải thông báo công khai các điều kiện đối với người lao động. Trường hợp người lao động gặp khó khăn khi làm việc ở nước ngoài, doanh nghiệp cũng phải phối hợp với cơ quan địa phương để xử lý.

Về việc doanh nghiệp đặt chi nhánh tại địa phương: Theo quy định của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài chỉ được phép giao nhiệm vụ xuất khẩu lao động cho không quá 3 chi nhánh có trụ sở ở 3 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Vì vậy, các doanh nghiệp không thể đặt chi nhánh tại tất cả các địa phương được.

8. Hiện nay tình trạng nhiều người lao động thuộc gia đình chính sách và hộ gia đình nghèo tham gia XKLD ở nước ngoài theo hợp đồng được vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội theo chủ trương của Nhà nước nhưng do gặp thời kỳ khủng hoảng tài chính suy thoái kinh tế toàn cầu nên số lao động này phải về nước do không có việc làm, hiện về nước chưa có công ăn việc làm nên không có khả năng chi trả cho Ngân hàng. Đề nghị Chính phủ có chủ trương cho khoan nợ cho các đối tượng này và chỉ đạo các Công ty đưa lao động đi làm việc có trách nhiệm đối với các trường hợp này (*Cử tri tỉnh Bình Thuận - KN số 111*):

Trong thời gian vừa qua, do tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới nhiều lao động được các doanh nghiệp đưa sang các nước nhưng không có việc làm, phải về nước trước thời hạn hợp đồng, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của người lao động. Một số lao động về nước chưa có công ăn việc làm nên không có khả năng chi trả cho ngân hàng,...

Ngày 23/02/2009, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg về việc hỗ trợ đối với người lao động mất việc làm trong doanh nghiệp gặp khó khăn do suy giảm kinh tế và ngày 27/02/2009, liên Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 06/2009/TTLT-BLĐTBXH-BTC hướng dẫn thực hiện Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg; theo đó người lao động đi làm việc ở nước ngoài bị mất việc làm trong năm 2009 do doanh nghiệp gặp khó khăn phải về nước trước thời hạn được hưởng các chính sách:

- Được vay vốn để học nghề theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên trong thời gian 12 tháng kể từ ngày người lao động bị mất việc làm.



- Được vay vốn từ Ngân hàng chính sách xã hội như đối tượng chính sách quy định tại Quyết định số 365/2004/QĐ-NHNN ngày 13/4/2004 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày người lao động bị mất việc làm hoặc ngày người lao động về nước.

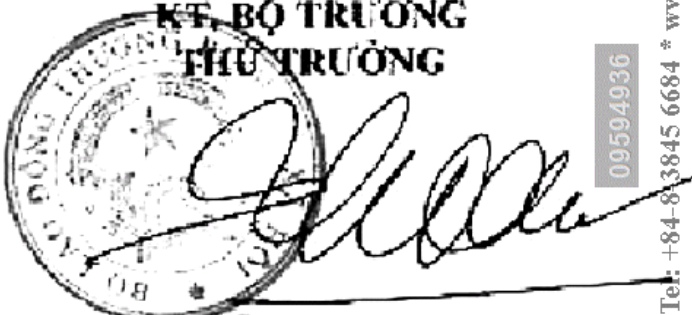
Đối với các doanh nghiệp có lao động về nước trước hạn do không có việc làm, Cục Quản lý lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có công văn hướng dẫn doanh nghiệp thanh lý hợp đồng cho người lao động, làm các thủ tục cần thiết để người lao động được nhận hỗ trợ từ Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước; đồng thời các doanh nghiệp có thể xem xét hỗ trợ cho người lao động theo khả năng tài chính của doanh nghiệp mình,...

Về kiến nghị cho khoan nợ, hoãn nợ cho các đối tượng trên, ngày 28/7/2010 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg về việc ban hành cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội, theo đó các đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn ở nước ngoài vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội bị rủi ro do nguyên nhân khách quan sẽ được áp dụng các biện pháp xử lý nợ bị rủi ro như: gia hạn nợ, khoan nợ hoặc xóa nợ. Bộ Tài chính sẽ hướng dẫn cụ thể việc thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban Thương vụ Quốc hội;
- Ủy ban CVĐXH Quốc hội;
- Ủy ban VHGDNTNTNĐ Quốc hội;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Trưởng đoàn ĐBQH 63 tỉnh, thành phố;
- Bộ LĐTĐXH- Bộ trưởng, các Thứ trưởng, Thứ trưởng các đơn vị Cục VL, Cục QLĐNN;
- Lưu VP, TKTH(2)

**KT, BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thanh Hòa**

09594936